

Bản án số: 03/2023/DS-ST

Ngày: 18/4/2023

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Hải**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thế Nam**

2. Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Nam** - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Dương** - Kiểm sát viên

Vào ngày 18/4/2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 83/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐST-DS ngày 24/02/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2022/QĐST-DS ngày 21/03/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Hồ Vạn Chí T**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: **Tổ A, ấp R, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.**

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Anh T1**, sinh năm: 1983

Địa chỉ: **A H, khu phố R, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Vũ Thị Kiều C**

Địa chỉ: **A H, khu phố R, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.**

(Ông **T** có đơn xin vắng mặt; Ông **T1**, bà **C** vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 10/5/2022, các lời khai bổ sung, nguyên đơn ông Hồ Vạn Chí T trình bày:

Vào ngày 14/9/2020, ông **Nguyễn Anh T1** có vay của ông **Hồ Vạn Chí T** số tiền là 400.000.000đ, thời hạn vay 02 tháng. Khi vay hai bên có lập giấy vay nợ do ông **Nguyễn Anh T1** là người viết và ký. Lãi suất thỏa bên ngoài là 5%/tháng.

Đến hạn trả nợ, ông **T** đã nhiều lần yêu cầu ông **T1** thanh toán nhưng ông **T1** vẫn chưa thanh toán tiền gốc cũng như tiền lãi cho ông **T**. Hiện **T** yêu cầu ông **T1**

phải trả số tiền gốc còn nợ là 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Chứng cứ: CMND, sổ hộ khẩu của ông T (bản sao); 01 giấy mượn tiền lập ngày 14/09/2020, số tiền 400.000.000đ có chữ ký Nguyễn Anh T1” (bản gốc); bản tự khai ông T ngày 06/6/2022; Đơn yêu cầu giám định; Đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải.

- Bị đơn ông Nguyễn Anh T1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Kiều C:

Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc cũng như không có ý kiến nộp cho tòa án.

Chứng cứ: không có.

- Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: 01 biên bản xác minh ngày 01/6/2022 tại Công an phường B; 03 tờ khai chứng minh nhân dân; Kết luận giám định chữ ký, chữ viết số 5413/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại tp. - Bộ C1.

- Ý kiến của kiểm sát viên:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án và đương sự trong việc giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS.

Những người tham gia tố tụng cũng chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của BLTTDS.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ vào giấy vay tiền ngày 14/9/2020 và Kết luận giám định chữ ký, chữ viết số 5413/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại tp. - Bộ C1, đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc ông T1 phải thanh toán cho ông T số tiền là 400.000.000đ. Ông T1 phải chịu án phí theo quy định. Buộc ông T1 hoàn trả chi phí giám định cho ông T. Ông T được trả tiền tạm ứng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật: Ông T khởi kiện ông T1, nội dung khởi kiện yêu cầu giải quyết về tiền vay, nghĩa vụ trả lại tiền gốc, không yêu cầu tính lãi suất, căn cứ khoản 2 Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ kiện “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Long Khánh.

[2] Tư cách tham gia tố tụng: ông T là nguyên đơn, ông T1 là bị đơn. Bà C là vợ của ông T1 nên xác định bà là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[3] Thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì “Tòa án chỉ áp dụng quy định về thời hiệu theo yêu cầu áp

dụng thời hiệu của một bên hoặc các bên với điều kiện yêu cầu này phải được đưa ra trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án, quyết định giải quyết vụ việc”.

Trong quá trình giải quyết, do các bên không yêu cầu áp dụng thời hiệu nên vụ án vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào bản gốc giấy mượn tiền ngày 14/9/2020 có chữ ký đề tên người mượn **Nguyễn Anh T1**” do nguyên đơn cung cấp.

Căn cứ kết luận giám định số 5413/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại **tp. - Bộ C1**, đã thể hiện chữ ký tên **Nguyễn Anh T1**” trên giấy mượn tiền ngày 14/9/2020 tại các mẫu so sánh (Do ông **Nguyễn Anh T1** đã ký) là do cùng một người ký ra.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định vào ngày 14/9/2020, ông **T1** có vay của nguyên đơn số tiền gốc là 400.000.000 đồng và đến nay vẫn chưa thanh toán cho nguyên đơn. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của nguyên đơn nên việc ông **T1** chiếm giữ, kéo dài việc thanh toán là vi phạm, do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông **T1** trả cho nguyên đơn số tiền 400.000.000 đồng.

[5] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà **Vũ Thị Kiều C** (vợ ông **T1**): Trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chỉ khởi kiện đối với ông **T1**; bà **C** không ký trong giấy nợ nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Trong suốt quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông **Nguyễn Anh T1**, bà **Vũ Thị Kiều C** nhưng ông **T1**, bà **C** đều vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử tách và giành quyền khởi kiện cho ông **Nguyễn Anh T1** đối với bà **Vũ Thị Kiều C** trong một vụ án khác khi có yêu cầu.

[6] Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí giám định chữ ký.

[7] Về án phí: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí DSST là 20.000.000đ.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát **thành phố L** phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, 26, 35, 147, 161, 184, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông **Hồ Vạn Chí T**.

Buộc ông **Nguyễn Anh T1** trả cho ông **Hồ Vạn Chí T** số tiền **400.000.000đ** (Bốn trăm triệu đồng).

- Tách và giành quyền khởi kiện cho ông **Nguyễn Anh T1** đối với bà **Vũ Thị Kiều C** trong một vụ án khác khi có yêu cầu.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (sau khi án có hiệu lực pháp luật), hàng tháng người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về chi phí tố tụng: Ông **T1** phải hoàn trả cho ông **T** chi phí giám định chữ ký là 6.000.000đ.

- Về án phí: Ông **Nguyễn Anh T1** phải chịu 20.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông **Hồ Văn Chí T** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0005635 ngày 10/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.Long Khánh;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS TP.Long Khánh;
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Hải